

Số: 37KH/LTK

Bình Tú, ngày 30 tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG HỌC SINH KHUYẾT TẬT
HỌC HÒA NHẬP
NĂM HỌC: 2024 – 2025**

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT của BGD&ĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Luật Học sinh khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật học sinh khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 giữa Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với học sinh khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo, Về Quy định về giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT;

Căn cứ công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của SGD – ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ hướng dẫn số 185/PGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2024, về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024- 2025 của PGDĐT-Thăng Bình;

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025

Nay bộ phận chuyên môn trường THCS Lý Thường Kiệt, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường học sinh khuyết tật hòa nhập năm học 2024 – 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

Tăng cường khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng giáo dục người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận giáo dục chất lượng, bình đẳng và thân thiện

Nâng cao nhận thức về việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật (GDHN-HSKT) thông qua công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các văn bản của nhà nước đối với người khuyết tật học hòa nhập.

Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ; công tác tuyển sinh đầu cấp học; công tác điều tra, phát hiện học sinh khuyết tật trong nhà trường, nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa học sinh đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt; hoàn thiện hồ sơ khuyết tật...

Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các nội dung môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...).

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi.

- Được UBND huyện Thăng Bình, Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện và lãnh đạo địa phương quan tâm đầu tư tạo điều kiện cho trường về cơ sở vật chất khang trang từng bước nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đảng bộ, chính quyền, nhân dân, các hội đoàn thể ở địa phương quan tâm đến việc học tập của con em đặc biệt là học sinh khuyết tật, chính quyền địa phương cấp giấy xác nhận và cấp chế độ kịp thời cho học sinh.

- Đội ngũ giáo viên hầu hết trẻ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Hầu hết đạt chuẩn, có 1 GV trình độ thạc sĩ

- Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; đủ 1 phòng học/1 lớp, đủ các phòng chức năng; trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học; chế độ chính sách của học sinh khuyết tật được chi trả kịp thời đầy đủ.

- Hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo, hệ thống internet đã phủ sóng đến các phòng học, hệ thống wifi dải rộng, tivi 55 inch trang bị đầy đủ phục vụ tốt cho dạy và học của học sinh khuyết tật.

2. Khó khăn.

- Hiện nay trường chưa có phòng làm việc của tổ chuyên môn, phòng học nhạc, mỹ thuật, phòng học tiếng anh, và các phòng thực hành bộ môn chưa đạt chuẩn theo TT13/2020/BGD, chưa có phòng đa chức năng để học thể dục dành cho học sinh khuyết tật và tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

- Chưa có giáo viên có kinh nghiệm để dạy cho học sinh khuyết tật, năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều

- Đa số học sinh khuyết tật đều rơi vào gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ làm nông nên thiếu sự quan tâm giáo dục giúp đỡ con em, nguy cơ học sinh khuyết tật bỏ học giữa chừng là rất cao.

3. Số lượng học sinh khuyết tật.

S T T	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	SĐT liên hệ	Giới tính	Dân tộc	Diện chính sách	Khuyết tật	Họ tên cha	Họ tên mẹ	Hộ khẩu thường trú (thôn, Xã)	
1	Lê Thanh Quảng Đại	7/2	19/09/2012	0377 6281 86	Nam	Kinh		Khó khăn về trí tuệ	Lê Xuân Bảy	Trà Thị Kim Trang	Đội 12	Xã Bình Tú
2	Nguyễn Văn Ân	7/2	13/10/2012	0935 1174 82	Nam	Kinh		Khó khăn về trí tuệ	Nguyễn Văn Trình	Nguyễn Thị Lệ.	Tổ 7	Xã Bình Tú
3	Bùi Công Đức	7/3	25/02/2012	0905 6459 23	Nam	Kinh		Khó khăn về hoạt động	Bùi Văn Sang	Phan Thị Huyền Thanh	Tổ 19	Xã Bình Tú
4	Nguyễn Ngọc Bảo Huy	7/4	07/12/2012	0914 0331 14	Nam	Kinh		Trí tuệ	Nguyễn Văn Trường	Lê Thị Phương	Tổ 11	Xã Bình Tú
5	Nguyễn Đoàn Yến Nhi	6/3	08/07/2012	0332 6366 72	Nữ	Kinh	Bị tàn tật, khuyết tật		Đoàn Miên Viễn	Nguyễn Thị Hồng Linh	Xuân Đông	Xã Bình Tú
6	Phạm Văn Thuận	6/3	18/07/2013		Nam	Kinh		Trí tuệ	Phạm Bản	Phan Thị Kim Hồng	Bình Tú	Xã Bình Tú
7	Trà Văn Đức	6/4	28/12/2012	0796 7800 47	Nam	Kinh		Trí tuệ	Trà Văn Nhân	Võ Thị Tiên	Tổ 12/4 Tú Ngọc B	Xã Bình Tú
8	Nguyễn Văn Hoàng Minh	6/4	07/02/2013	0367 0856 40	Nam	Kinh		Trí tuệ	Nguyễn Văn Hải	Dương Thị Văn	Tổ 4/Thôn Tú Cẩm	Xã Bình Tú

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC HÒA NHẬP.

- Giúp các em học sinh khuyết tật tiết cận tốt với chương trình giáo dục phổ thông 2028.

- Đảm bảo cho trẻ khuyết tật hưởng những quyền giáo dục cơ bản, quyền tự do không tách biệt, tham gia vào hoạt động xã hội và có cơ hội cống hiến.

- Phát triển toàn diện các mặt cho trẻ khuyết tật, bao gồm: Đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và khả năng lao động; phát triển kiến thức, kỹ năng văn hóa xã hội, thái độ tích cực, tạo điều kiện hòa nhập cộng đồng khi trẻ 18 tuổi.

- Trẻ khuyết tật có cơ hội hòa nhập vào môi trường giáo dục bình thường, phát triển hài hòa và tối đa những khả năng còn lại để hình thành, phát triển nhân cách.

- Giúp cho học sinh khuyết tật cần đạt đến mức nào trong quá trình giáo dục, từ đó có định hướng và thực hiện bằng các hoạt động với phương tiện và vật chất... phù hợp, cần thiết.

- Thông qua mục tiêu giáo dục, chúng ta có thể xác định cách thực hiện, những hỗ trợ cần thiết cho sự phát triển và tiến trình học tập của trẻ.

- Mục tiêu đặt ra còn có ý nghĩa quan trọng giúp các nhà quản lý xác định được tiêu chuẩn đánh giá phù hợp cho sự phát triển của trẻ.

- Trẻ khuyết tật được tiếp cận với kiến thức bằng nhiều con đường và cách tiếp cận khác nhau, điều này sẽ giúp cho các em có kiến thức, kinh nghiệm làm phương tiện cho quá trình học tập, phát triển và hoà nhập cộng đồng. Có học thì có biết, điều đó đã được mặc nhiên công nhận, nhưng với trẻ khuyết tật, việc tạo ra cơ hội để các em được tiếp cận, học hỏi là điều thiết thực để trẻ khuyết tật được học và vận dụng những hiểu biết của mình vào cuộc sống hàng ngày của các em.

*** Những mục tiêu giáo dục cụ thể cho trẻ khuyết tật.**

- Về kiến thức, kỹ năng văn hóa: Đạt trình độ phát triển tối đa so với khả năng của trẻ trong cùng thời gian và môi trường giáo dục phổ thông

- Về kỹ năng xã hội: Được trang bị những kiến thức và kỹ năng xã hội như trẻ bình thường ở cùng độ tuổi, có điều chỉnh cho phù hợp.

- Phục hồi chức năng: Cải thiện tình trạng suy giảm chức năng do khuyết tật gây nên đồng thời phát huy tối đa những chức năng còn lại.

- Giáo dục tự phục vụ, lao động: Phát huy tối đa khả năng tự phục vụ của trẻ trong các hoạt động sống, sinh hoạt, học tập hàng ngày.

- Giáo dục lao động, hướng nghiệp và dạy nghề: Được hướng nghiệp, học nghề trong các cơ sở đào tạo để có một nghề hay một công việc có thu nhập và có cơ hội được công hiến cho xã hội.

IV. CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP

1. Chỉ tiêu.

- 100% học sinh khuyết tật tiếp cận được với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- 100% học sinh khuyết tật sau khi tốt nghiệp THCS hòa nhập tốt với cộng đồng.

- 100% học sinh khuyết tật không bỏ học giữa chừng

2. Biện pháp học.

- Bố trí học sinh khuyết tật học hòa nhập cùng với tất cả học sinh trong lớp.

- Học sinh khuyết tật khối được học theo chương trình GDPT 2018. Tuy nhiên đối với học sinh khuyết tật có giảm nhẹ về nội dung kiến thức tùy theo mức độ khuyết tật khác nhau.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Nhiệm vụ.

1.1 Đối với nhà trường.

- Nâng cao nhận thức về việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật (GDHN-HSKT) thông qua công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các văn bản của nhà nước đối với người khuyết tật học hòa nhập.

- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ; công tác tuyển sinh đầu cấp học; công tác điều tra, phát hiện học sinh khuyết tật trong nhà trường, nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa học sinh đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt; hoàn thiện hồ sơ khuyết tật...

- Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các nội dung môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...).

- BGH nhà trường có trách nhiệm tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động triển khai sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về Luật Người khuyết tật và các văn bản liên quan đến giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động về giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật là phương thức chủ yếu giáo dục trẻ khuyết tật.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn, quy định của Bộ GDĐT và Sở GDĐT về việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

- Đối với trường hợp học sinh đã có giấy chứng nhận khuyết tật: Giáo viên chủ nhiệm lớp khảo sát lập danh sách học sinh khuyết tật đã có giấy chứng nhận và hoàn thiện hồ sơ, lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng em HSKT, tham mưu với nhà trường cấp chế độ theo quy định.

- Đối với các trường hợp chưa có giấy chứng nhận khuyết tật, Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm cùng giáo viên bộ môn tư vấn, động viên, khuyến khích phụ huynh và học sinh hoàn thành các thủ tục theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT- BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ GDĐT và các quy định của nhà nước để được cấp giấy chứng nhận và được hưởng các chế độ chính sách.

- Học sinh được xác nhận là học sinh khuyết tật học hòa nhập khi có đủ căn cứ pháp lý của cơ quan có thẩm quyền và có đủ hồ sơ theo quy định.

1.2. Đối với tổ, nhóm chuyên môn. Xây dựng kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn và kế hoạch bài dạy có nội dung dành cho học sinh khuyết tật, tùy theo mức độ khác nhau.

1. 3. Đối với cá nhân giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy cụ thể có nội dung dành cho học sinh khuyết tật, tùy theo mức độ khác nhau.

- Trực tiếp quan tâm giúp đỡ các em khuyết tật tiếp cận tốt bộ môn mình giảng dạy.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh có mức độ khuyết tật. Cần xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo học kỳ, theo năm cụ thể theo từng loại học sinh khuyết tật

3. Nội dung, phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

3.1. Nội dung, phương pháp giáo dục.

- Thực hiện theo các quy định chung của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và khoản 1, Điều 3, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ GDĐT - Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trực tiếp giảng dạy chủ động điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học, phương pháp dạy học, môi trường học tập, cơ sở vật chất theo hướng miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học, hoạt động giáo dục sao cho phù hợp với học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...) và điều kiện thực tế nhà trường.

- Chú trọng giáo dục các kĩ năng xã hội cho học sinh như: biết ứng xử với gia đình, bạn bè; tự chăm sóc bản thân; tham gia các hoạt động tập thể... Những vấn đề có điều chỉnh của bộ môn được thể hiện trong kế hoạch cá nhân.

3.2. Đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

- Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật dựa trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của học sinh.

- Đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập căn cứ vào mục tiêu, nội dung giáo dục đã điều chỉnh theo kế hoạch cá nhân. Khi đánh giá phải đặt trong điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh, từng dạng khuyết tật cụ thể. Hình thức, phương pháp phải phù hợp và tạo điều kiện cho học sinh.

- Học sinh khuyết tật được miễn giảm kiểm tra, đánh giá một số môn học không thể đáp ứng do tình trạng khuyết tật gây nên.

- Đánh giá, xếp loại (như học sinh bình thường) đối với học sinh có khả năng đáp ứng được chương trình, nhưng giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập.

- Đánh giá bằng nhận xét (*hoàn thành tốt - hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ...*) đối với học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục và không xếp loại đối với những học sinh này.

- Học sinh khuyết tật được xét lên lớp dựa trên kết quả các môn được học ở mức độ đã được điều chỉnh.

Lưu ý: Kết quả đánh giá, xếp loại của học sinh khuyết tật được tổng hợp riêng, không tính vào kết quả chung của nhà trường.

Gợi ý đánh giá:

- * Đối với học sinh khuyết tật nhẹ.
 - Thực hiện đánh giá như học sinh bình thường nhưng có sự linh hoạt giảm yêu cầu về mức độ đạt được, trên cơ sở đảm bảo tương đối với chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định.
 - Bài kiểm tra có thể thay đổi cho phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh.
 - Hạn chế nội dung kiến thức nâng cao khi chưa đảm bảo yêu cầu trong đánh giá, học sinh có thể được đánh giá lại vào thời điểm thích hợp. Học sinh khuyết tật có thể được ưu tiên khi kiểm tra đánh giá.
 - Căn cứ vào kết quả học tập của học sinh và kế hoạch giáo dục cá nhân để xét lên lớp hay ở lại lớp vào cuối năm học.
- * Đối với học sinh khuyết tật nặng.
 - Mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường. Đối với những học sinh này các đơn vị chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh: kỹ năng sống, kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội, ... và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.
 - Lập kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh một cách cụ thể theo cả năm học, từng học kỳ, tháng trên cơ sở đó đề ra mục tiêu, yêu cầu phù hợp để có kế hoạch giáo dục và đánh giá học sinh.
 - Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh. Hình thức kiểm tra: làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi đánh giá, ...
 - Cuối năm học, Hiệu trưởng chủ trì tổ chức họp cùng với các giáo viên và tổ chức đoàn thể, cá nhân có liên quan họp xét để quyết định học sinh được lên lớp hay ở lại lớp. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy hoàn thiện việc đánh giá học sinh dựa trên kế hoạch cá nhân (*hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ*) và không xếp loại đối tượng học sinh này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban giám hiệu
2. Tổ trưởng chuyên môn
3. Giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật
4. Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh khuyết tật
5. Tổ văn phòng
6. Gia đình học sinh khuyết tật

Trên đây là kế hoạch kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập năm học 2024 – 2025 của Trường THCS Lý Thường Kiệt, đề nghị CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc kế hoạch, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn thì nhanh chóng báo cáo về ban giám hiệu để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo)
- P. Hiệu trưởng (chỉ đạo)
- TTCM (lên KH thực hiện)
- GVCN và GVBM (thực hiện)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Danh